

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HS-ST
Ngày 22/02/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Chính

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Cừ

Ông Nguyễn Văn Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:

Ông Hoàng Đức Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình D; Sinh ngày: 20/4/1992 tại thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Trú tại: tổ dân phố T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: lớp 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình D1 và bà Dương Thị T; Vợ, con: chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 55/2014/HSST ngày 28/10/2014 Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xử phạt 08 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành án tại Trại giam Đồng Sơn đến ngày 07/4/2015 chấp hành xong hình phạt tù, chưa chấp hành phần bồi thường dân sự theo Quyết định của Bản án.

Nhân thân:

- Ngày 13/07/2010 bị Công an phường Nguyễn Du, thành phố Hà Tĩnh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 30/7/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xử phạt 10 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 51/2015/HSST, thi hành tại Trại giam Xuân Hà, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/03/2016 (Đã chấp hành xong bản án)

- Ngày 26/11/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 72/2018/HSST (tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng).

Bị bắt tạm giam từ ngày 04/12/2018 đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Đăng T, sinh năm 1982; Địa chỉ: số ...11, ngõ ...4,

đường N, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Biện Thị H, sinh năm 1971; Địa chỉ: xóm Đ, xã Thạch Đồng, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Đình D1, sinh năm 1960; Địa chỉ: tổ dân phố T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 20/11/2018, Nguyễn Đình D đi bộ xuống khu vực phường T tìm tài sản trộm cắp, khi đi qua ngôi nhà đang xây dựng của anh Nguyễn Đăng T không có cổng và không thấy ai trông coi, D đi vào phòng khách lấy một chiếc máy bơm nước nhãn hiệu SAKAYO trị giá 300.000 đồng. Sau đó, đưa đến nhà chị Biện Thị H bán 110.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 25/11/2018, Nguyễn Đình D tiếp tục đến nhà của anh Nguyễn Đăng T, D đi vào tầng một không có tài sản nên đi lên tầng hai lấy 04 khung cửa (dạng cửa sổ) bằng kim loại màu nâu trị giá 4.316.000 đồng, 04 khung cửa (dạng cửa buồng) bằng kim loại màu nâu trị giá 8.580.000 đồng, 01 khung cửa (dạng cửa thông gió) bằng kim loại màu trắng còn mới chưa sử dụng trị giá 1.584.000 đồng; 02 giàn giáo bằng sắt đã qua sử dụng trị giá 400.000 đồng, D đưa toàn bộ tài sản ra trước miếu gần đó. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, D sử dụng xe xích lô của bố là ông Nguyễn Đình D1 chở tài sản chiếm đoạt trên đến bán cho chị Biện Thị H 1.270.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt 15.180.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKSTPHT ngày 25/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã truy tố Nguyễn Đình D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 24-30 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 09 tháng tù của bản án số 72/2018/HSST ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh buộc Nguyễn Đình D phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án từ 33 - 39 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2018.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu tiền thu lợi bất chính tại Nguyễn Đình D 1.380.000 nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xuất trình tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo là thống nhất và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa.

Trong khoảng thời gian từ ngày 20/11/2018 đến ngày 25/11/2018, Nguyễn Đình D đã hai lần bí mật, lén lút đột nhập vào nhà của anh Nguyễn Đăng T ở ngõ ...21, đường H chiếm đoạt 01 máy bơm nước trị giá 300.000 đồng và 09 khung cửa bằng kim loại, 02 giàn giáo trị giá 14.880.000 đồng. Tổng số tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá 15.180.000 đồng, thu lợi bất chính 1.380.000 đồng. Bị cáo có đầy đủ năng lực và tuổi trách nhiệm hình sự. Do đó, Nguyễn Đình D đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: “Phạm tội 02 lần trở lên”, “Tái phạm” là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “Thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, nhân thân rất xấu nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thích đáng. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 09 tháng tù của bản án số 72/2018/HSST ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hành bản án.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị phạt bổ sung phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xét luận tội và đề nghị của kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, về mức án là phù hợp.

[7] Trong vụ án này chị Biện Thị H là người thu mua phế liệu đã mua số tài sản mà Nguyễn Đình D trộm cắp, tuy nhiên chị H không biết nguồn gốc tài sản; ông Nguyễn Đình D1 là chủ sở hữu chiếc xe xích lô D sử dụng để vận chuyển tài sản trộm cắp đi tiêu thụ nhưng không biết sự việc nên Cơ quan điều tra không đề cập hình thức xử lý là phù hợp.

[8] Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, miễn xét.

[9] Về biện pháp tư pháp: Số tiền 1.380.000 đồng bị cáo bán tài sản do phạm tội mà có cho chị Biện Thị H, chị H không yêu cầu bồi thường là tiền thu lợi bất chính theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: **Nguyễn Đình D** phạm tội "**Trộm cắp tài sản**"

Xử phạt: Nguyễn Đình D 27 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 09 tháng tù của bản án số 72/2018/HSST ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh buộc **Nguyễn Đình D phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 36 tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2018.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu tiền thu lợi bất chính tại Nguyễn Đình D 1.380.000 nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Nguyễn Đình D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND TPHT ;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an TPHT;
- T.H.A.P.T;
- T.H.A.D.S TPHT;
- Trại tạm giam CAHT;
- Bị cáo, bị hại, NCQLNVLQ;
- Sở TP Hà Tĩnh;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Đức Chính